

Số: 321 /TTr-UBND

Minh Đức, ngày 05 tháng 10 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính của UBND cấp xã; biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, biên chế hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và y tế công lập trên địa bàn xã Minh Đức năm 2026

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân xã Minh Đức.

Căn cứ Đề án số 07-ĐA/TU ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về phân bổ biên chế đối với các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc thành phố, cấp xã năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 974-QĐ/TU ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về giao biên chế của các cơ quan, đơn vị khối Nhà nước; hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp thành phố, cấp xã; chỉ tiêu người làm việc tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng Nhân dân thành phố về việc quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính của UBND thành phố, UBND cấp xã; số lượng người làm việc, số lượng hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Thực hiện Kết luận số 135-KL/ĐU ngày 02/10/2026 của Ban Thường vụ Đảng cho ý kiến về đề xuất giao biên chế của UBND xã;

Để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND xã; tham mưu, giúp việc cho UBND xã quản lý nhà nước về kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn; đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 1246/TTr-PVHXXH ngày 02/10/2026. UBND xã kính trình Hội đồng nhân dân xã giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính của UBND cấp xã; biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, biên chế hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và y tế công lập trên địa bàn xã Minh Đức năm 2026, cụ thể như sau:

I. GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH THUỘC UBND XÃ

1. Căn cứ thực hiện

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Luật Cán bộ, Công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Nghị quyết số 332/NQ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về số lượng cấp phó của phòng chuyên môn và tương đương, Trung tâm phục vụ hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ về việc phân loại đơn vị hành chính;

Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức;

Đề án số 07-ĐA/TU ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về phân bổ biên chế đối với các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc thành phố, cấp xã năm 2026;

Quyết định số 974-QĐ/TU ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về giao biên chế của các cơ quan, đơn vị khối Nhà nước; hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp Thành phố, cấp xã; chỉ tiêu người làm việc tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2026;

Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc Quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã; số lượng người làm việc, số lượng hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Công văn số 5585/UBND-KGVX ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc hướng dẫn tạm thời về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người quản lý doanh nghiệp khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Công văn số 2953/UBND-KGVX ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Văn bản số 5585/UBND-KGVX ngày 17/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân bổ biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã; số lượng người làm việc, số lượng hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập, số người làm việc tại các Hội do đảng, nhà nước giao nhiệm vụ năm 2026;

Quy chế số 22-QC-ĐU ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Đảng ủy xã về quy chế làm việc của Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy khóa I, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai;

Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Minh Đức về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm thuộc Ủy ban nhân dân xã Minh Đức.

2. Việc giao biên chế công chức cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính (sau đây gọi chung là cơ quan) thuộc UBND xã năm 2026 dựa trên các yếu tố sau

- Tạo sự ổn định về tổ chức bộ máy, ổn định tâm lý làm việc của công chức sau sáp nhập và đi vào hoạt động mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

- Việc giao biên chế cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND xã đảm bảo không vượt quá tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2025 là 36 biên chế;

- Việc giao biên chế cho các cơ quan dựa trên số vị trí việc làm (VTVL) đã được UBND xã phê duyệt, số biên chế thực tế các cơ quan đang sử dụng; trong đó có sự điều chỉnh biên chế của Trung tâm Phục vụ hành chính công cho phù hợp quy định tại Công văn số 09/CV-BCĐ ngày 30/5/2025 của Ban chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ và quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 10 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ (các cơ quan chuyên môn có trách nhiệm cử công chức chuyên môn đến nhận công tác tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, đảm bảo Trung tâm vận hành, hoạt động ổn định, xuyên suốt).

3. Phương án giao biên chế công chức cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND xã

3.1. Tình hình sử dụng biên chế

a) Phòng Văn hóa - Xã hội

- Số VTVL chuyên môn, nghiệp vụ: 09 vị trí.

- Số biên chế đã thực hiện/số biên chế tạm giao: 06/08.

- Số VTVL chuyên môn, nghiệp vụ đã bố trí công chức chuyên trách: 04 vị trí, gồm: (1) Lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, người có công, bình đẳng

giới, (2) Giáo dục và đào tạo, (3) Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch và quảng cáo, (4) Y tế.

- Còn lại 05/09 vị trí chuyên môn, nghiệp vụ, Phòng đang thực hiện ký hợp đồng theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP với 03 vị trí, 03 vị trí đang thực hiện kiêm nhiệm.

b) Phòng Kinh tế

- Số VTVL chuyên môn, nghiệp vụ: 13 vị trí.

- Số biên chế đã thực hiện/số biên chế tạm giao: 07/09.

- Số VTVL chuyên môn, nghiệp vụ đã bố trí công chức chuyên trách: 04 vị trí, gồm: (1) Quản lý kế hoạch, đầu tư, thống kê, (2) Quản lý quy hoạch, xây dựng, kiến trúc, (3) Quản lý lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối; kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế tập thể, nông, lâm, ngư diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn, (4) Quản lý lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản (02 công chức).

- Còn lại 09/13 vị trí chuyên môn, nghiệp vụ, phòng đang thực hiện ký hợp đồng theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP với 01 vị trí, 08 vị trí đang thực hiện kiêm nhiệm.

c) Văn phòng HĐND và UBND xã

- Số VTVL chuyên môn, nghiệp vụ: 10 vị trí.

- Số biên chế đã thực hiện/số biên chế tạm giao: 06/10.

- Số VTVL chuyên môn, nghiệp vụ đã bố trí công chức chuyên trách: 04 vị trí, gồm: (1) Chuyên viên tham mưu giúp việc HĐND, (2) Chuyên viên tham mưu lĩnh vực Văn phòng, (3) Chuyên viên Văn thư - lưu trữ; (4) Chuyên viên lĩnh vực tư pháp, (5) Chuyên viên Kế toán, 6) Chuyên viên tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng (trong đó vị trí việc làm tham mưu lĩnh vực tư pháp, tham mưu lĩnh vực Văn phòng mỗi vị trí bố trí 02 Chuyên viên).

- Còn lại 04/10 vị trí chuyên môn, nghiệp vụ, Văn phòng đang thực hiện ký hợp đồng theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP đối với 02 vị trí, 02 vị trí còn lại đang bố trí kiêm nhiệm.

d) Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã

- Số VTVL (bao gồm chuyên môn, nghiệp vụ và lãnh đạo, quản lý): 03 vị trí.

- Số biên chế đã thực hiện/số biên chế tạm giao: 02/03.

- Số VTVL chuyên môn, nghiệp vụ đã bố trí công chức chuyên trách: 02 vị trí, gồm: (1) Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công, (2) Chuyên viên kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND xã.

- Còn lại 01/03 vị trí lãnh đạo, quản lý chưa thực hiện: Giám đốc Trung tâm.

3.2. Phương án phân bổ biên chế

Biên chế cán bộ, công chức trong cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân xã là **36 biên chế**, trong đó:

TT	Đơn vị	Số biên chế	Ghi chú
I	Cán bộ, công chức	36	
1	Văn phòng HĐND và UBND xã	16	Tăng 01 biên chế: Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng
2	Phòng Kinh tế	9	Tăng 02 biên chế: (1) Quản lý về tài chính - Ngân sách nhà nước; (2) Quản lý lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy lợi; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo
3	Phòng Văn hóa - Xã hội	8	Tăng 01 biên chế: Kế toán
4	Trung tâm Phục vụ HCC xã	3	Giữ nguyên

II. GIAO BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP, SỐ LƯỢNG HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC TRỰC THUỘC UBND XÃ

1. Cơ sở thực hiện

Luật Viên chức ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Nghị quyết số 332/NQ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về số lượng cấp phó của phòng chuyên môn và tương đương, Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ về việc phân loại đơn vị hành chính;

Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức;

Nghị định số 235/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện công việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục đào tạo hướng dẫn vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non;

Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục đào tạo hướng dẫn vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

Đề án số 07-ĐA/TU ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về phân bổ biên chế đối với các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc thành phố, cấp xã năm 2026;

Quyết định số 974-QĐ/TU ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về giao biên chế của các cơ quan, đơn vị khối Nhà nước; hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp Thành phố, cấp xã; chỉ tiêu người làm việc tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2026;

Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc Quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã; số lượng người làm việc, số lượng hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Công văn số 5585/UBND-KGVX ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc hướng dẫn tạm thời về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người quản lý doanh nghiệp khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Công văn số 2953/UBND-KGVX ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Văn bản số 5585/UBND-KGVX ngày 17/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Minh Đức;

Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Minh Đức về việc thành lập Trạm Y tế xã Minh Đức trực thuộc Ủy ban Nhân dân xã Minh Đức;

Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân bổ biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã; số lượng người

làm việc, số lượng hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập, số người làm việc tại các Hội do đảng, nhà nước giao nhiệm vụ năm 2026;

Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Minh Đức về việc thành lập trường Mầm non Minh Đức trên cơ sở sáp nhập trường Mầm non Minh Tâm, trường Mầm non An Phú và trường Mầm non Minh Đức (cũ);

Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Minh Đức về việc thành lập trường Tiểu học và Trung học cơ sở Minh Đức trên cơ sở sáp nhập trường Tiểu học và Trung học cơ sở Minh Tâm và trường Tiểu học và Trung học cơ sở Minh Đức (cũ);

Quyết định số 1439/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của UBND xã Minh Đức về việc phê duyệt Vị trí việc làm của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;

2. Việc giao biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc UBND xã dựa trên các yếu tố sau

- Việc giao biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo không vượt quá tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2026 là 228 biên chế.

- Việc giao số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc UBND xã đảm bảo không vượt quá số lượng hợp đồng được cấp có thẩm quyền giao năm 2026 là 27 biên chế.

*** Tình hình thực hiện biên chế, hợp đồng lao động và nhu cầu tuyển dụng biên chế các trường năm học 2026 - 2027:**

a) Số lớp, số học sinh năm học 2026-2027

- **Trường MN Minh Đức:** 22 lớp/523 trẻ, trong đó: Nhóm trẻ (dưới 36 tháng tuổi): 4 nhóm/59 trẻ; tỷ lệ: 15 trẻ/nhóm. (*Quy định 15-25 trẻ/nhóm*); Lớp mẫu giáo (3-6 tuổi): 18 lớp/464 trẻ ; tỷ lệ: 26 trẻ/lớp (*Quy định không quá 25-35 trẻ/lớp*).

- **Trường TH&THCS Minh Đức:** 45 lớp/1.451 HS, trong đó: Cấp Tiểu học: 29 lớp/ 849 HS, tỷ lệ: 29 HS/lớp (*Quy định không quá 30 HS/lớp*); Cấp THCS: 16 lớp/ 602 HS, tỷ lệ: 38 HS/lớp (*Quy định không quá 40 HS/lớp*)

- **Trường TH&THCS An Phú:** 23 lớp/691 HS, trong đó: Cấp Tiểu học: 15 lớp/ 431 HS, tỷ lệ: 23 HS/lớp (*Quy định không quá 30 HS/lớp*); Cấp THCS: 8 lớp/ 260 HS, tỷ lệ: 33 HS/lớp (*Quy định không quá 40 HS/lớp*)

b) Định mức số lượng người làm việc theo quy định

- **Trường MN Minh Đức**

+ Định mức giáo viên:

Nhóm trẻ: 4 nhóm x 2,5 GV/nhóm = 10 giáo viên

Lớp mẫu giáo: 18 lớp x 2,2 GV/lớp = 39,6 giáo viên

+ Tổng số giáo viên: 49,6 làm tròn 50 giáo viên

+ Nhu cầu vị trí việc làm năm học 2026-2027: **66 vị trí** (4 BGH; 50 giáo viên; 1 văn thư; 1 thủ quỹ; 1 kế toán; 3 thư viện; 3 hỗ trợ trẻ khuyết tật; 3 y tế)

+ Giao vị trí làm việc năm học 2026-2027 (*Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 14/9/2026*): **68 vị trí**: 57 biên chế (tăng 10 biên chế so với năm 2025) và 11 hợp đồng (*giao thừa 02 hợp đồng, do giữ nguyên số giao hợp đồng năm 2025*)

- Trường TH&THCS Minh Đức

+ Định mức giáo viên:

Cấp tiểu học: 29 lớp x 1,5 GV/lớp = 43,5 giáo viên

Cấp THCS: 16 lớp x 1,9 GV/lớp = 30,4 giáo viên

+ Tổng số giáo viên: 73,9 làm tròn 74 giáo viên

+ Nhu cầu vị trí việc làm năm học 2026-2027: **97 vị trí** (3 BGH; 74 giáo viên; 1 văn thư; 1 thủ quỹ; 1 kế toán; 2 thư viện; 2 hỗ trợ trẻ khuyết tật; 1 TPT đội; 2 thiết bị; 2 thí nghiệm; 2 giáo vụ; 2 tư vấn HS; 2 công nghệ thông tin; 2 y tế)

+ Giao vị trí làm việc năm học 2026-2027 (*Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 14/9/2026*): **99 vị trí**: 90 biên chế (giao như năm 2025) và 9 hợp đồng (*thừa 02 hợp đồng, do giữ nguyên số giao hợp đồng năm 2025*)

- Trường TH&THCS An Phú

+ Định mức giáo viên:

Cấp tiểu học: 15 lớp x 1,5 GV/lớp = 22,5 giáo viên

Cấp THCS: 8 lớp x 1,9 GV/lớp = 15,2 giáo viên

+ Tổng số giáo viên: 37,7 làm tròn 38 giáo viên

+ Nhu cầu vị trí việc làm năm học 2026-2027: **53 vị trí** (3 BGH; 38 giáo viên; 1 văn thư; 1 thủ quỹ; 1 kế toán; 1 thư viện; 1 hỗ trợ trẻ khuyết tật; 1 TPT đội; 1 thiết bị; 1 thí nghiệm; 1 giáo vụ; 1 tư vấn HS; 1 công nghệ thông tin; 1 y tế)

+ Giao vị trí làm việc năm học 2026-2027 (*Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 14/9/2026*): **54 vị trí**: 48 biên chế (tăng 6 biên chế so với năm 2025) và 6 hợp đồng (*thừa 01 hợp đồng, do giữ nguyên số giao hợp đồng năm 2025*)

c) Nhu cầu cần tuyển dụng năm 2026 (trong số biên chế giao)

Cần tuyển 21 vị trí năm 2026, cụ thể:

- **Trường MN Minh Đức : 10 vị trí** (8 giáo viên; 1 văn thư; 1 y tế). Các vị trí khác hợp đồng trong số chỉ tiêu giao.

- **Trường TH&THCS Minh Đức: 4 vị trí** (2 thư viện; 2 y tế). Các vị trí khác hợp đồng trong số chỉ tiêu giao.

- **Trường TH&THCS An Phú: 7 vị trí** (1 GV công nghệ cấp THCS; 3 GV tiểu học; 1 GV tiếng Anh tiểu học; 1 GV âm nhạc tiểu học; 1 GV mỹ thuật tiểu học). Các vị trí khác hợp đồng trong số chỉ tiêu giao.

3. Phương án giao biên chế viên chức trong các Đơn vị sự nghiệp công lập, số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc UBND xã

TT	Đơn vị	Số biên chế	Ghi chú
I	Viên chức	228	
1	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã	16	Tăng 01
2	Trạm Y tế xã	17	Đang thực hiện việc tiếp nhận thêm 7 biên chế theo phân bổ của Sở Y tế
3	Trường Mầm non Minh Đức	57	Tăng 10
4	Trường TH và THCS Minh Đức	90	Giữ nguyên
5	Trường TH và THCS An Phú	48	Tăng 06
II	Hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ	27	
1	Trạm Y tế xã	1	
2	Trường Mầm non Minh Đức	11	Giữ nguyên
3	Trường TH và THCS Minh Đức	9	Giữ nguyên
4	Trường TH và THCS An Phú	6	Giữ nguyên

UBND xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình!

(Gửi kèm Tờ trình: Dự thảo Nghị quyết)./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT ĐU, BTV ĐU (thay b/c);
- CT, các PCT.UBND xã;
- Ban VH - XH HĐND xã;
- Các CQ chuyên môn xã;
- Trung tâm Phục vụ HCC xã;
- Các đơn vị sự nghiệp xã;
- LĐVP; PCVP(Tuyên);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Văn Minh